ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 29 /2026/QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 66/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1658/TTr-SGDĐT ngày 18 tháng 5 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 191/BC-STP ngày 15 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh, học viên tuyển sinh vào trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông;

b) Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông thuộc loại hình công lập;

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức thu dịch vụ tuyển sinh

TT	Lớp và phương thức tuyển sinh	Đơn vị tính	Mức thu tối đa
1	**Lớp 6**		
	Xét tuyển	Nghìn đồng/học sinh	45
2	**Lớp 10 không chuyên**		
	- Xét tuyển	Nghìn đồng/học sinh	55
	- Thi tuyển	Nghìn đồng/học sinh	300
3	**Lớp 10 chuyên**		
	- Thi tuyển 3 môn chung	Nghìn đồng/học sinh	300
	- Thi tuyển môn chuyên	Nghìn đồng/môn/học sinh	400
4	**Phúc khảo bài thi**		
	- Môn không chuyên	Nghìn đồng/môn/học sinh	85
	- Môn chuyên	Nghìn đồng/môn/học sinh	160

Điều 3. Cơ chế quản lý thu, chi dịch vụ tuyển sinh

1. Mức thu dịch vụ tuyển sinh là khoản kinh phí mà người dự tuyển phải nộp khi tham gia xét tuyển, thi tuyển được xác định theo nguyên tắc lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí.

2. Mức thu quy định tại Điều 2 Quyết định này là mức thu tối đa, Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học quyết định mức thu cụ thể dịch vụ tuyển sinh áp dụng tại đơn vị mình quản lý bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Khuyến khích các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp khác thực hiện dịch vụ tuyển sinh để giảm hoặc không thu mức thu dịch vụ tuyển sinh.

3. Dịch vụ tuyển sinh đối với trường phổ thông dân tộc nội trú sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm g khoản 4 Điều 7 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

4. Trường hợp chi dịch vụ tuyển sinh lớn hơn thu, đơn vị tính toán bù đắp khoản thiếu hụt bằng các nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị, ngân sách nhà nước không cấp bù.

5. Mức thu, nội dung và mức chi dịch vụ tuyển sinh phải được công khai, dân chủ, minh bạch theo quy định tại Thông tư số 26/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Quản lý, sử dụng, quyết toán khoản thu dịch vụ tuyển sinh quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật về chế độ kế toán, chế độ tài chính, các văn bản pháp luật khác có liên quan.

7. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Quyết định này.

2. Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc thực hiện các quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường phổ thông dân tộc nội trú; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, TH, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Nguyễn Thị Nguyệt